

Bản án số: 105/2020/HSST  
Ngày 24 - 9 - 2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lò Văn Quốc.

2. Bà Quàng Thị Hin.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:**  
Ông Lò Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2020/TLST-HS ngày 07/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

Lường Văn D, tên gọi khác: Không; sinh năm 1975 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn B (đã chết) và bà Lường Thị H, sinh năm 1932; có vợ là Lò Thị H, sinh năm: 1977 và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; Không tiền án, tiền sự; nhân thân: Ngày 05/9/2016 bị TAND huyện Thuận Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 12 tháng (đã xóa tiền sự); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2020 đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 08/6/2020, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã T, huyện T, phát hiện Lường Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa ít bột cục màu trắng nghi là Heroine và 01 mảnh viên nén mỏng hồng nghi là ma túy tổng hợp (theo Lường Văn D khai là Heroine và ma túy tổng hợp), 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave  $\alpha$  màu trắng đen, BKS 26M1-091.22.

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 08/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số bột cục màu trắng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,07 gam; 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,05 gam. Trích toàn bộ 0,07 gam chất bột trắng ký hiệu D1, 0,05 gam mảnh viên nén màu hồng ký hiệu D2 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 913/KLMT ngày 10/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu D2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,07 gam, loại Heroine và 0,05 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lường Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 08/6/2020, Lường Văn D đi xe máy từ nhà ở bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La lên xã M, huyện T, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến bản T, D gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết họ tên, địa chỉ) một gói Heroine và một mảnh hồng phiến với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). D cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi xe máy ra Quốc lộ 6, khi đi đến khu vực bản B, xã M thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 106/CT - VKS ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lường Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn D từ 18 đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Bị cáo Lương Văn D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn D thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 08/6/2020 bị cáo Lương Văn D đã có hành vi cất giữ trái phép 0,07 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,05 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại nhà ở bản Ba Nhất 1, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La. Tổng khối lượng chất ma túy bị cáo Lương Văn D bị thu giữ là 0,12 gam.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 50 phút ngày 08/6/2020 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 913/KLMT ngày 10/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình

phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị TAND huyện Thuận Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 12 tháng.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lường Văn D khai mua của người đàn ông dân tộc Thái tại khu vực bản T, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La vào ngày 08/6/2020. Quá trình điều tra xác định D không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho D, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave  $\alpha$  màu trắng đen, BKS 26M1-091.22 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Lường Văn P (con trai bị cáo). Việc bị cáo lấy xe máy đi mua ma túy anh P không biết, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lường Văn P theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lường Văn D.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lường Văn D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/6/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn D - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 08/6/2020, gồm có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lường Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lường Văn D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2020)/.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Hà**

